

Số: 108/UBND-TP

Rạch Giá, ngày 14 tháng 11 năm 2023

V/v chấn chỉnh công tác chứng thực
trên địa bàn thành phố Rạch Giá

Kính gửi: Chủ tịch UBND phường, xã

Hiện nay, công tác quản lý nhà nước về chứng thực và hoạt động chứng thực trên địa bàn thành phố đã từng bước đi vào ổn định, đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch phường, xã từng bước được nâng cao, đáp ứng nhu cầu chứng thực của tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ, giao dịch; công tác chứng thực ở các phường, xã được thực hiện theo các quy định của pháp luật và có những chuyển biến tích cực, giải quyết cơ bản tình trạng quá tải tại các Văn phòng Công chứng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, thời gian qua tại một số phường, xã chứng thực chữ ký các giấy tờ, văn bản và hợp đồng, giao dịch thực hiện chưa đúng quy định pháp luật. Đặc biệt là hồ sơ yêu cầu chứng thực chữ ký “giấy mua, bán xe” không ký trước mặt người thực hiện dẫn đến việc phát sinh tranh chấp, gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của các bên.

Để tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về chứng thực, UBND thành phố đề nghị Chủ tịch UBND phường, xã thực hiện nghiêm các nội dung như sau:

1. Đối với việc chứng thực chữ ký

Thực hiện đúng theo quy định tại Điều 23, Điều 24, Điều 25 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, cụ thể:

Khi thực hiện chứng thực, người thực hiện chứng thực kiểm tra giấy tờ yêu cầu chứng thực, nếu thấy đủ giấy tờ theo quy định (*bản chính hoặc bản sao có chứng thực Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng; giấy tờ, văn bản mà mình sẽ ký*), tại thời điểm chứng thực, người yêu cầu chứng thực mình miễn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình và việc chứng thực không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 25 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP thì người thực hiện chứng thực yêu cầu người yêu cầu chứng thực ký trước mặt và thực hiện chứng thực theo quy định pháp luật (*ghi đầy đủ lời chứng chứng thực chữ ký theo mẫu quy định; ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu của cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực và ghi vào sổ chứng thực. Đối với giấy tờ, văn bản có từ (02) hai trang trở lên thì ghi lời chứng vào trang cuối, nếu giấy tờ, văn bản có từ 02 (hai) tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai*).

2. Đối với việc chứng thực hợp đồng, giao dịch

Thực hiện đúng theo quy định tại Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, cụ thể:

Khi thực hiện chứng thực, người thực hiện chứng thực kiểm tra giấy tờ trong hồ sơ yêu cầu chứng thực, nếu hồ sơ đầy đủ, tại thời điểm chứng thực các bên tham gia hợp đồng, giao dịch tự nguyện, minh mẫn và nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì thực hiện chứng thực. Các bên tham gia hợp đồng, giao dịch phải ký trước mặt người thực hiện chứng thực. Trường hợp người có thẩm quyền giao kết hợp đồng của các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp đã đăng ký chữ ký mẫu tại cơ quan thực hiện chứng thực thì có thể ký trước vào hợp đồng; người thực hiện chứng thực phải đối chiếu chữ ký của họ trong hợp đồng với chữ ký mẫu trước khi thực hiện chứng thực, nếu nghi ngờ chữ ký trong hợp đồng khác với chữ ký mẫu thì yêu cầu người đó ký trước mặt. Trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký được thì phải điểm chỉ; nếu người đó không đọc được, không nghe được, không ký, không điểm chỉ được thì phải có 02 (hai) người làm chứng. Người làm chứng phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không có quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ liên quan đến hợp đồng, giao dịch.

Người thực hiện chứng thực ghi lời chứng tương ứng với từng loại hợp đồng, giao dịch theo mẫu quy định; ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu của cơ quan thực hiện chứng thực và ghi vào sổ chứng thực. Đối với hợp đồng, giao dịch có từ 02 (hai) trang trở lên, thì từng trang phải được đánh số thứ tự, có chữ ký của người yêu cầu chứng thực và người thực hiện chứng thực; số lượng trang và lời chứng được ghi tại trang cuối của hợp đồng, giao dịch. Trường hợp hợp đồng, giao dịch có từ 02 (hai) tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai.

3. Đối với trường hợp chứng thực giấy mua, bán xe: Khi nhận được yêu cầu chứng thực giấy mua, bán xe thì người thực hiện chứng thực phải yêu cầu người bán, người mua ký trước mặt người thực hiện và thực hiện chứng thực theo quy định pháp luật.

Đề nghị Chủ tịch UBND phường, xã chỉ đạo công chức Tư pháp – Hộ tịch, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện nghiêm nội dung công văn này. Trong thời gian tới, nếu để xảy ra sai phạm trong chứng thực thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND thành phố (qua phòng Tư pháp thành phố) để xem xét, cho ý kiến. / Smm

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hòa